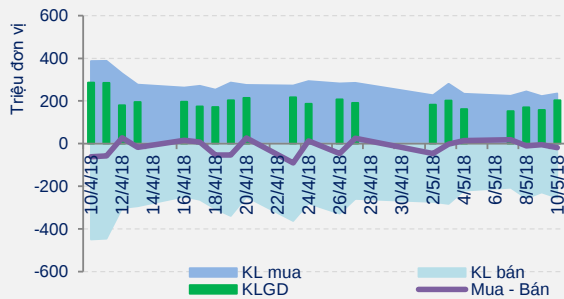
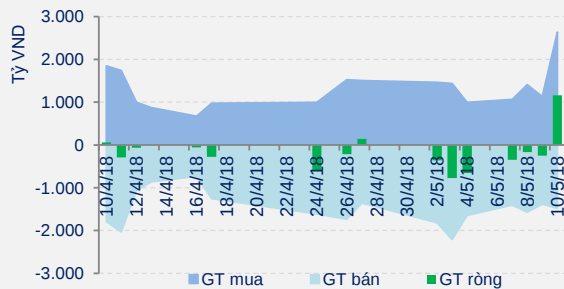


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 10/5/2018

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1.028,87	120,95
% Thay đổi	↓ -2,66%	↓ -2,35%
KLGD (CP)	203.199.633	48.934.203
GTGD (tỷ đồng)	6.551,52	724,12
Tổng cung (CP)	253.353.110	76.256.900
Tổng cầu (CP)	234.528.840	63.690.500

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	19.861.802	1.177.306
KL mua (CP)	52.641.819	1.592.926
GTmua (tỷ đồng)	2.639,75	27,01
GT bán (tỷ đồng)	1.481,43	32,78
GT ròng (tỷ đồng)	1.158,31	(5,77)

Tương quan cung cầu

Giá trị Giao dịch NĐTNN


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0,15%	10,4	2,3	3,1%
Công nghiệp	↓ -1,75%	17,6	4,2	12,0%
Dầu khí	↓ -4,66%	13,0	2,5	3,1%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -1,95%	18,1	5,4	2,6%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0,39%	15,6	3,1	0,6%
Hàng Tiêu dùng	↓ -1,57%	21,7	7,5	13,0%
Ngân hàng	↓ -5,50%	15,7	2,5	28,0%
Nguyên vật liệu	↓ -1,88%	10,5	2,2	8,0%
Tài chính	↓ -1,33%	27,6	5,9	25,8%
Tiền ịch Cộng đồng	↓ -1,89%	14,6	3,7	3,8%
VN - Index	↓ -2,66%	18,9	5,1	156,4%
HNX - Index	↓ -2,35%	12,5	2,0	-56,4%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường giao dịch lành tính trong phiên sáng và bất ngờ giảm mạnh trong phiên chiều với diễn biến tiêu cực khi lực bán hoàn toàn áp đảo cho đến những phút giao dịch cuối cùng. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 28,10 điểm (-2,66%) xuống 1.028,87 điểm; HNX-Index giảm 2,91 điểm (-2,35%) xuống 120,95 điểm. Thanh khoản trên hai sàn được cải thiện với 7.275 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 252 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 2.615 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tiêu cực với 303 mã giảm, 111 mã đứng giá, 145 mã tăng. Thị trường giằng co trong phiên sáng trước khi đổ sập vì áp lực bán tăng vọt, các cổ phiếu trụ cột bị bán mạnh và đồng loạt giảm điểm như: VCB (-5,0%), BID (-6,6%), VNM (-2,7%), CTG (-6,7%), VIC (-2,0%), GAS (-2,3%), HPG (-3,2%), MSN (-1,1%), VJC (-1,1%). Ở chiều ngược lại, sắc xanh le lói trên vài mã trụ như BVH (+1,5%), DPM (+2,1%) không giúp được gì nhiều cho tình hình chung. Nhóm cổ phiếu chứng khoán cũng đi xuống mạnh cùng thị trường chung với việc SSI (-4,2%), VND (-6,9%) giảm sàn; SHS (-5,4%), MBS (-6,1%), HCM (-6,5%).

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Diễn biến của thị trường đã trở nên xấu đi trong phiên hôm nay khi chỉ số VN-Index chỉ có thể giữ được trạng thái giằng co trong suốt phiên sáng, áp lực bán tăng mạnh trong phiên chiều đã khiến thị trường giảm điểm mạnh. Theo quan sát, những phiên giảm gần đây khối lượng khớp lệnh luôn lớn hơn những phiên tăng và đây thường là biểu hiện tiêu cực của thị trường chung. Theo đó, đợt hồi phục kỹ thuật từ đầu tuần đến giờ có khả năng đã kết thúc để bước vào một nhịp hiệu chỉnh mới với kịch bản có thể là mô hình 2 đáy trên VN-Index. Trên góc nhìn kỹ thuật, tín hiệu ngắn hạn của VN-Index đã chuyển từ trung tính xuống tiêu cực với ngưỡng kháng cự và hỗ trợ lần lượt tại 1.045 điểm (MA5-10) và 1.004 điểm (đáy phiên 3/5). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, VN-Index có thể sẽ tiếp tục đà giảm nhằm kiểm định lại lực cầu quanh vùng đáy ngắn hạn tại 1.004 điểm (đáy phiên 3/5). Nhà đầu tư ngắn hạn chưa nên vội vã bắt đáy trong giai đoạn này và nếu đang có tỷ trọng cổ phiếu cao thì có thể tận dụng những nhịp hồi phục nhằm đưa tỷ trọng về mức an toàn. Nhà đầu tư dài hạn vẫn có thể tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt trong danh mục và có triển vọng tăng trưởng tích cực trong thời gian tới.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

10/5/2018

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giao dịch giằng co trong suốt phiên sáng. Chỉ số sau đó bất ngờ giảm mạnh vào phiên chiều, chạm mức đáy trong phiên chiều tại 1.025,75 điểm. Kết phiên, VN-Index giảm 28,10 điểm (-2,66%) xuống 1.028,87 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VNIndex trong phiên hôm nay: VCB giảm 3.000 đồng, BID giảm 2.300 đồng, VNM giảm 5.000 đồng. Ở chiều ngược lại, BVH tăng 1.400 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index xanh nhẹ trong phiên sáng, chạm mức cao nhất trong phiên tại 124,51 điểm. Sau đó, áp lực bán mạnh lên kéo chỉ số xuống dưới tham chiếu và đà bán có xu hướng mạnh dần khiến chỉ số chạm mức thấp nhất trong phiên chiều tại 120,46 điểm. Kết phiên, HNX-Index giảm 2,91 điểm (-2,35%) xuống 120,95 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB giảm 2.000 đồng, VCS giảm 7.300 đồng, SHB giảm 300 đồng. Ở chiều ngược lại, PTI tăng 1.900 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 1.158 tỷ đồng, tương ứng mua ròng 32,78 triệu cổ phiếu. VIS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 1.147 tỷ đồng tương ứng với 33,22 triệu cổ phiếu, tiếp theo là HPG với 30,3 tỷ đồng tương ứng với 540 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VND là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 50 tỷ đồng tương ứng với 2,1 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 5,62 tỷ đồng, tuy nhiên lại mua ròng 415 nghìn cổ phiếu. VGC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 13,6 tỷ đồng tương ứng với 558 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là ACB với gần 10 tỷ đồng tương ứng với 228 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VCG là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 22,16 tỷ đồng tương ứng với hơn 1,21 triệu cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index giảm điểm phiên thứ ba liên tiếp với mức giảm mạnh, khối lượng khớp lệnh ở mức trung bình với 144 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số chuyển từ trung tính xuống tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 1.045 điểm (MA5-10). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số tiếp tục là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 1.075-1.130 điểm (MA50-100). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 950 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, VN-Index có thể sẽ tiếp tục đà giảm nhằm kiểm định lại lực cầu quanh vùng đáy ngắn hạn tại 1.004 điểm (đáy phiên 3/5).

HNX-Index:



HNX-Index giảm điểm trong phiên thứ ba liên tiếp với mức giảm mạnh, khối lượng khớp lệnh ở mức trung bình với 48 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số chuyển từ trung tính xuống tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 123-124 điểm (MA5-10). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số vẫn là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 125-130 điểm (MA50-100). Về xu hướng trong dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 115,5 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, HNX-Index có thể tiếp tục đà giảm để kiểm định lại lực cầu tại ngưỡng hỗ trợ tâm lý gần nhất 120 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước tăng

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,62 - 36,70 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) giảm 70 nghìn đồng/lượng hai chiều mua vào và bán ra.

Tỷ giá trung tâm tăng 10 đồng

Tỷ giá trung tâm giữa đồng Việt Nam (VND) và đô la Mỹ (USD) sáng 10/05 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.578 đồng, tăng 10 đồng so với ngày 09/05.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 1,78 USD/ounce tương ứng 0,14% lên 1.313,09 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

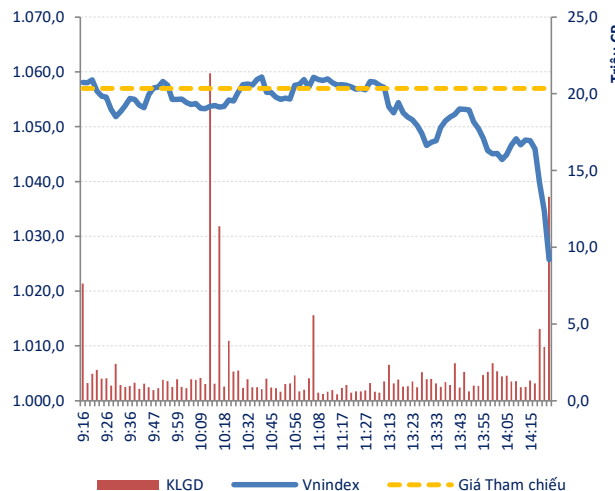
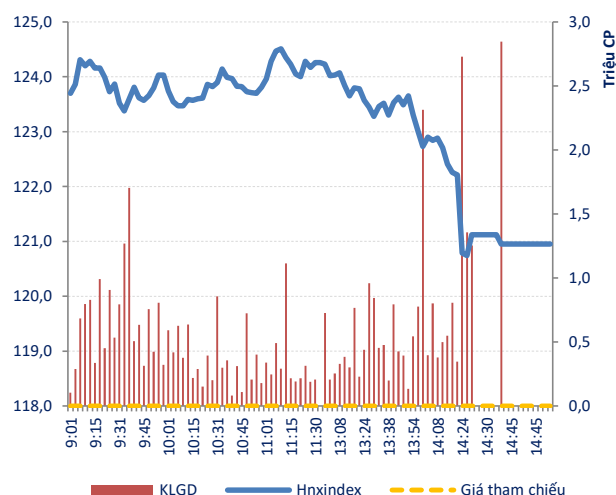
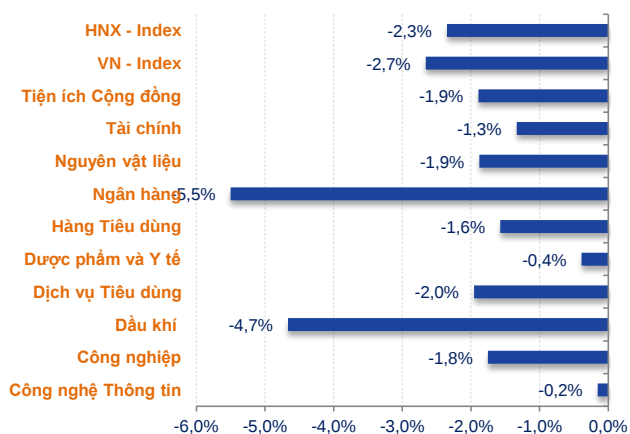
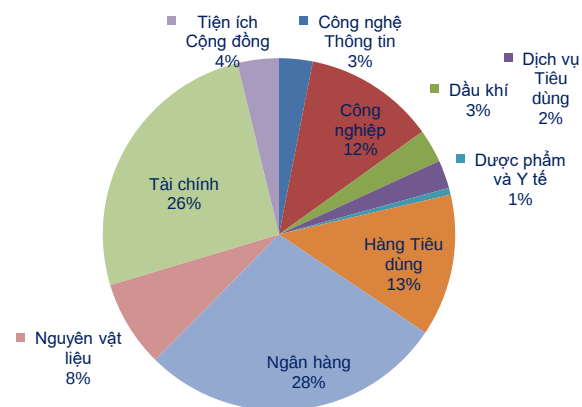
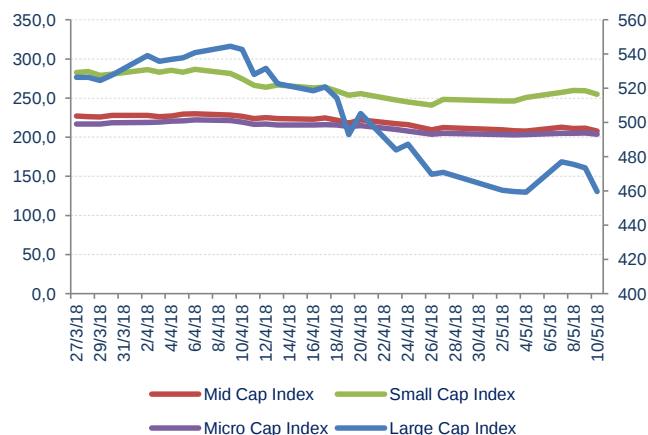
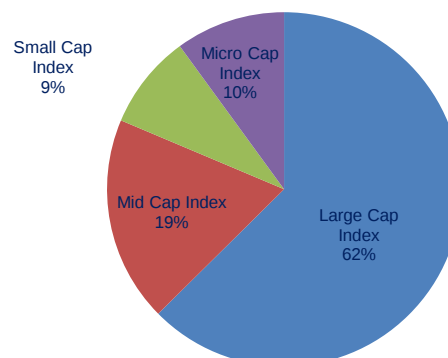
Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,05% xuống mức 93,09 điểm. USD giảm so với EUR: 1 EUR đổi 1,1863 USD. USD tăng so với GBP: 1 GBP đổi 1,3530 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 109,89 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô nặng Brent tăng 2,36 USD tương ứng 3,06% lên 77,21 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 2,08 USD tương ứng 2,92% lên 71,14 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Tư, chỉ số Dow Jones tăng 0.75% lên 24,542.54 điểm, chỉ số S&P 500 tăng 0.97% lên 2,697.79 điểm và chỉ số Nasdaq Composite tăng 1% lên 7,339.91 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH
KLGD và VN-Index trong phiên

KLGD và HNX-Index trong phiên

Biến động giá phân theo nhóm Ngành

Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành

Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa

Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VIS	33.228.707	VND	2.106.450
2	E1VFN30	1.285.240	STB	1.464.220
3	KSA	1.069.240	VRE	622.070
4	HPG	540.470	HSG	492.630
5	SSI	459.480	HDB	357.000

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VCG	1.216.800	VGC	558.800
2	MST	71.300	ACB	228.858
3	SHS	61.700	PLC	109.800
4	HHG	40.000	PMC	69.800
5	IVS	27.600	SGD	29.000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
VIS	34,55	34,50	↓ -0,14%	33.275.787
SBT	17,50	17,25	↓ -1,43%	9.908.000
VIC	122,90	120,50	↓ -1,95%	9.076.742
CTG	30,00	28,00	↓ -6,67%	7.064.560
VND	25,40	23,65	↓ -6,89%	7.057.690

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	10,90	10,60	↓ -2,75%	9.814.641
ACB	44,40	42,40	↓ -4,50%	4.758.604
DST	5,30	4,80	↓ -9,43%	4.088.500
PVS	18,70	18,60	↓ -0,53%	3.682.618
VGC	24,10	24,10	→ 0,00%	2.064.210

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HOT	38,15	40,80	2,65	↑ 6,95%
OPC	49,15	52,50	3,35	↑ 6,82%
CIG	2,26	2,41	0,15	↑ 6,64%
BRC	9,40	10,00	0,60	↑ 6,38%
AGF	5,80	6,17	0,37	↑ 6,38%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
MNC	4,00	4,40	0,40	↑ 10,00%
CTX	25,00	27,50	2,50	↑ 10,00%
PTI	19,10	21,00	1,90	↑ 9,95%
CPC	37,50	41,20	3,70	↑ 9,87%
VGS	11,20	12,30	1,10	↑ 9,82%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VMD	22,25	20,70	-1,55	↓ -6,97%
VHC	59,00	54,90	-4,10	↓ -6,95%
VND	25,40	23,65	-1,75	↓ -6,89%
HTL	30,55	28,45	-2,10	↓ -6,87%
TV1	16,80	15,65	-1,15	↓ -6,85%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ACM	0,90	0,80	-0,10	↓ -11,11%
INC	8,00	7,20	-0,80	↓ -10,00%
CTB	35,00	31,50	-3,50	↓ -10,00%
VNT	30,20	27,20	-3,00	↓ -9,93%
PV2	3,10	2,80	-0,30	↓ -9,68%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VIS	33.275.787	1,3%	197	175,2	2,4
SBT	9.908.000	3250,0%	1.135	15,2	1,3
VIC	9.076.742	8,4%	1.620	74,4	9,6
CTG	7.064.560	12,4%	2.103	13,3	1,6
VND	7.057.690	17,9%	2.598	9,1	1,4

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB		11,8%	1.409	7,5	0,8
ACB	4.758.604	17,5%	2.568	16,5	2,5
DST	4.088.500	6,1%	633	7,6	0,5
PVS	3.682.618	6,6%	1.787	10,4	0,8
VGC	2.064.210	8,4%	1.356	17,8	1,7

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HOT	↑ 6,9%	12,2%	1.683	24,2	2,8
OPC	↑ 6,8%	15,1%	3.535	14,9	2,5
CIG	↑ 6,6%	2,1%	141	17,1	0,4
BRC	↑ 6,4%	7,6%	1.195	8,4	0,6
AGF	↑ 6,4%	-61,6%	(12.774)	-	0,4

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
MNC	↑ 10,0%	-2,3%	(264)	-	0,4
CTX	↑ 10,0%	34,0%	8.783	3,1	0,9
PTI	↑ 9,9%	8,2%	1.901	11,0	0,9
CPC	↑ 9,9%	16,3%	3.261	12,6	2,0
VGS	↑ 9,8%	12,7%	2.021	6,1	0,8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VIS	33.228.707	1,3%	197	175,2	2,4
1VFN3	1.285.240	N/A	N/A	N/A	N/A
KSA	1.069.240	1,2%	131	4,6	0,1
HPG	540.470	27,6%	5.765	9,6	2,4
SSI	459.480	14,5%	2.607	13,2	1,9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VCG	1.216.800	17,6%	3.047	6,0	1,2
MST	71.300	4,0%	455	8,1	0,3
SHS	61.700	33,0%	4.715	3,7	1,1
HHG	40.000	8,2%	995	4,4	0,4
IVS	27.600	0,0%	5	2.602,9	1,2

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	317.844	8,4%	1.620	74,4	9,6
VNM	261.227	40,7%	6.935	26,0	10,1
VCB	203.274	19,2%	2.887	19,6	3,6
GAS	200.965	23,3%	5.231	20,1	4,6
SAB	150.060	31,6%	7.527	31,1	10,4

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	45.982	17,5%	2.568	16,5	2,5
VCS	18.000	52,9%	7.275	15,5	3,7
SHB	12.753	11,8%	1.409	7,5	0,8
VGC	10.805	8,4%	1.356	17,8	1,7
PVS	8.309	6,6%	1.787	10,4	0,8

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
HVG	1,87	-25,7%	(3.071)	-	0,4
CTG	1,79	12,4%	2.103	13,3	1,6
PLX	1,76	13,9%	2.920	21,9	3,5
VHG	1,69	-105,9%	(7.857)	-	0,4
DAT	1,65	5,6%	601	21,6	1,2

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
ARM	3,86	22,0%	3.222	12,6	2,6
L44	2,29	0,0%	(28.329)	-	-
ALV	2,12	18,1%	2.873	1,7	0,4
PVS	1,96	6,6%	1.787	10,4	0,8
SHB	1,89	11,8%	1.409	7,5	0,8



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
